

Bản án số: 15/2021/HSST  
Ngày: 27/4/2021.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HOÀ BÌNH  
- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Lò Văn Dần.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hà Công Pênh.

Ông Lường Khắc Tiệp.

*Thư ký phiên toà:* Bà Khả Thị Thanh Loan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu tham gia phiên toà:* Ông Trần Tú Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2021/HSST ngày 05 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

**Lý Thị L**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 19 tháng 8 năm 1953 tại huyện M, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm B, xã Đ, huyện M, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 01/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Dao; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; con ông Lý Văn C (đã chết) và bà Triệu Thị M (đã chết); bị cáo có chồng là Bàn Văn T (Đã ly hôn) và có 04 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật lần nào; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/01/2021, đến ngày 11/01/2021 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại tại địa phương đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

*Người làm chứng:*

- Chị Hà Thị T, sinh năm 1987, nơi cư trú: Bản L, xã T, huyện V, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- Chị Lường Thị H, sinh năm 1987, nơi cư trú: Bản H (bản B cũ), xã L, huyện M, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- Anh Trần Duy H, sinh năm 1993, nơi cư trú: Tiểu khu 3, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

- Anh Bùi Văn K, sinh năm 1993, nơi cư trú: Xóm S, xã S, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 12 năm 2020, Hà Thị T và đến đây trọ của Lý Thị L để thuê phòng trọ. H và T đặt vấn đề với L muốn tiến hành H động bán dâm cho khách qua đường tại đây, L đồng ý và thỏa thuận với H và T: L ở ngoài gian bán hàng trước đây trọ, khi có khách đến hỏi mua dâm thì L là người trực tiếp đến giao dịch và thu tiền của khách với giá 300.000 đồng/lượt, trong đó L được hưởng 200.000 đồng còn người bán dâm được hưởng 100.000 đồng, H và T không phải trả tiền phòng trọ và tiền ăn uống.

Khoảng 20 giờ ngày 06/01/2021, Trần Duy H và Bùi Văn K cùng nhau đón taxi từ nhà của K đến khu nhà trọ của Lý Thị L với mục đích mua dâm. Khi đến nơi H và K gặp L đang ở nhà, H hỏi mua dâm và được L báo giá 300.000 đồng/01 người/01 lượt. K đưa cho H 300.000 đồng, H lấy trong túi mình ra 300.000 đồng và đưa cho L tổng số tiền 600.000 đồng là tiền mua dâm 02 người. Sau khi nhận đủ tiền, L gọi H và T ra dẫn H và K vào dãy nhà trọ, H dẫn H vào phòng đầu tiên để bán dâm cho H còn T dẫn K vào phòng trong cùng để bán dâm cho K. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi H đang quan hệ tình dục với H ở phòng đầu tiên, K đang quan hệ tình dục với T ở phòng trong cùng thì Tổ công tác Công an huyện Mai Châu đến kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và đưa về trụ sở để điều tra làm rõ.

Vật chứng của vụ án:

- Số tiền 600.000 đồng gồm các tờ tiền mệnh giá sau: 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng; 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng;
- 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu AUGELO, màu đen đã bị rách và 01 bao cao su màu hồng loại dùng cho nam giới, đã qua sử dụng;
- 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu VIP, màu vàng đã bị rách và 01 bao cao su màu trắng loại dùng cho nam giới, đã qua sử dụng.

Tại Cáo trạng số: 16/CT - VKS - HS ngày 05/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố bị cáo Lý Thị L về tội Chứa mại dâm theo quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết như sau.

Về tội danh, hình phạt:

- Đề nghị tuyên bố bị cáo Lý Thị L phạm tội Chứa mại dâm;
- Căn cứ khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lý Thị L từ 12 (*mười hai*) đến 18 (*mười tám*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo được trừ 06 ngày tạm giữ, và ấn định thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu 600.000 đồng tiền mua dâm do Lý Thị L giao nộp để nộp ngân sách nhà nước; Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu AUGELO, màu đen đã bị rách và 01 bao cao su màu hồng loại dùng cho nam giới, đã qua sử dụng và 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu VIP, màu vàng đã bị rách và 01 bao cao su màu trắng loại dùng cho nam giới, đã qua sử dụng sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Đối với Hà Thị T, Lương Thị H, Trần Duy H, Bùi Văn K, Cơ quan Điều tra công an huyện Mai Châu đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hiện đã chấp hành xong, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị truy tố, xét xử bị cáo về tội Chứa mại dâm. Lời nói sau cùng bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình ; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lý Thị L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng của vụ án đã được thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng cuối tháng 12/2020, Lý Thị L thỏa thuận với Hà Thị T và Lương Thị H khi có khách đến mua dâm thì L sẽ là người trực tiếp giao dịch và thu tiền của khách với giá là 300.000 đồng/ 1 lượt, trong đó L sẽ được hưởng 200.000 đồng còn người bán dâm được hưởng 100.000 đồng. Đến khoảng 21 giờ ngày 06/01/2021, tại dãy phòng trọ của mình tại Xóm B, xã Đ, huyện M, tỉnh Hòa Bình, Lý Thị L đang cho Trần Duy H mua bán dâm với Lương Thị H với giá 300.000 đồng, Bùi Văn K mua bán dâm với Hà Thị T với giá 300.000 đồng. Khi hai đôi nam nữ đang thực hiện hành vi quan hệ tình dục thì bị Tổ công tác Công an huyện Mai Châu bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Do đó bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố đôi với bị cáo Lý Thị L là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng và ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn minh trong xã hội, trái với thuần phong mỹ tục và là mầm mống lây truyền vi rút HIV-AIDS và các bệnh xã hội khác, gây dư luận xấu trong xã hội. Bị cáo nhận thức rõ tác động tiêu cực từ tệ nạn mại dâm nhưng vì muốn thu lợi bất chính từ hành vi này nên đã cố ý phạm tội. Vì vậy cần phải được xử lý nghiêm khắc tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nơi cư trú ổn định tại Xóm B, xã Đ, huyện M, tỉnh Hòa Bình; Trước khi phạm tội là người có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự và luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở

nơi cư trú. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Thành khẩn khai báo; Bị cáo là người cao tuổi là người dân tộc thiểu số sống ở vùng khó khăn của huyện Mai Châu nhận thức pháp luật còn hạn chế; Bị cáo được công nhận danh hiệu “gia đình văn hóa” 3 năm liền (2017-2019) và được Hội văn nghệ dân gian Việt Nam tặng “Bằng công nhận danh hiệu nghệ nhân dân gian” Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, phạt tù cho hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát và giáo dục cũng có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của tại phiên tòa thể hiện bị cáo Lý Thị L điều kiện kinh tế ở mức trung bình, là người cao tuổi, thu nhập chỉ đảm bảo cho cuộc sống hằng ngày nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 327 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với số tiền 600.000 đồng là tiền do Lý Thị L phạm tội mà có, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước

- Đối với 02 vỏ bao cao su đã bị rách và 2 bao cao su dùng cho nam giới, đã qua sử dụng các vật chứng này hiện không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[6] Đối với Hà Thị T, Lương Thị H, Trần Duy H, Bùi Văn K, Cơ quan Điều tra công an huyện Mai Châu đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính hiện đã chấp hành xong vì vậy Hội đồng xét xử không xét đến.

[7] Về án phí: Bị cáo Lý Thị L phải nộp án phí theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[8] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

### ***Vì các lẽ trên***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Về tội danh, hình phạt:**

- Tuyên bố bị cáo Lý Thị L phạm tội Chứa mại dâm.
- Áp dụng khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý Thị L, 18 (*mười tám*) tháng tù, Nhưng cho hưởng án treo được trừ 06 (*sáu*) ngày tạm giữ, thời gian thử thách là 36 (*ba mươi sáu*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 27/4/2021.

Giao bị cáo Lý Thị L cho Ủy ban nhân dân xã Đồng Tân, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Lý Thị L có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước với số tiền 600.000 đồng do Lý Thị L phạm tội mà có. *(Số tiền đang được gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Mai Châu theo biên bản giao nhận tài sản số 01/2021/BBBG-KBNNMC ngày 01/02/2021 giữa Công an huyện Mai Châu và Kho bạc Nhà nước huyện Mai Châu)*

- Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu AUGELO, màu đen đã bị rách và 01 bao cao su màu hồng loại dùng cho nam giới, đã qua sử dụng và 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu VIP, màu vàng đã bị rách và 01 bao cao su màu trắng loại dùng cho nam giới, đã qua sử dụng. *(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu, theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 22/THA ngày 12/4/2021 giữa bên giao Công an huyện Mai Châu, bên nhận Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu).*

### **3. Về án phí:**

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lý Thị L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

### **4. Về quyền kháng cáo:**

Áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xin xét xử phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- Trại tạm giam; Phòng Hồ sơ CAT;
- VKSND huyện MC;
- CA huyện MC; CQ điều tra;
- THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã Đ;
- Bị cáo; người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**  
(Đã ký)  
**Lò Văn Dần**